

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 870/2025/TLST- HNGĐ ngày 16/12/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đặng Quang M, sinh năm 1978;
CCCD số 001078000566, cấp ngày 29/4/2021;
Địa chỉ thường trú: CH2313 CC Khu B (Khu C) Học viện Q, đường H, phường N, thành phố Hà Nội;

2. Bà Phí Thị H, sinh năm 1981;
CCCD số 012181000032, cấp ngày 29/4/2021;
Địa chỉ thường trú: P2804 tòa Đông, CC Học viện Q, tổ dân phố A X, phường N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 29/12/2005 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hòa hợp, không có hạnh phúc nên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H xác nhận trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung: Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/10/2006 và Đặng Khánh G, sinh ngày 27/12/2010. Hai bên thỏa thuận, khi ly hôn, ông Đặng Quang M trực tiếp nuôi dưỡng con Đặng Khánh G. Hai bên tự thỏa thuận cấp dưỡng cho con. Việc nuôi con được thực hiện từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác. Bà Phí Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Con chung Đặng Minh Đ đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Phí Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H**.

[2] Về con chung: Ông Đặng Quang M trực tiếp nuôi con Đặng Khánh G, sinh ngày 27/12/2010. Hai bên tự thoả thuận về mức cấp dưỡng cho con. Việc nuôi con được thực hiện từ ngày 26/12/2025 cho đến khi các con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác. Bà Phí Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Con chung Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/10/2006, đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản chung: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Ông Đặng Quang M và bà Phí Thị H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Phí Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0019902 ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Nơi ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Thùy